

Số: 373/ CV-TTYT

Hiệp Hòa, ngày 03 tháng 10 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ chuyên môn khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa

Địa chỉ: Tổ Dân phố số 3, Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Nguyễn Thế Huy- Trưởng khoa Dược-VTTBYT.

Số điện thoại: 0914.815.481. Email: ttythiephoa24007@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa

Địa chỉ: Tổ Dân phố số 3, Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đồng thời, đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam scan báo giá qua địa email: ttythiephoa24007@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: ngày 03 tháng 10 năm 2024 đến trước ngày 18 tháng 10 năm 2024.

Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 18 tháng 10 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Ống soi niệu quản – bẻ thận	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
2	Optic nội soi thận, dùng trong nội soi tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
3	Forceps gấp sỏi niệu quản dài	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	02	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
4	Vỏ trocar kim loại đa năng	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	02	Cái
5	Nòng Trocar	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
6	Ruột kẹp lưỡng cực Maryland	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
7	Ruột forceps lưỡng cực	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
8	Ống soi ổ bụng	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
9	Nút cao su đầu trocar	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Gói
10	Hàm forceps lưỡng cực	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	02	Cái
11	Dây cáp đơn cực	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	02	Cái
12	Ruột forceps lưỡng cực	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	02	Cái
13	Kìm gấp dị vật nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
14	Kìm gấp dị vật nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
15	Rọ lấy dị vật nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái

H
3 TÀI
TẾ
HÒA

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
16	Chổi rửa ống nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	05	Cái
17	Chổi rửa ống nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	02	Cái
18	Kìm sinh thiết nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
19	Kìm sinh thiết nội soi	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái
20	Bộ forceps phẫu thuật nội soi đơn cực	Mô tả cụ thể tại phụ lục kèm theo- Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại mục B trong Bảng mô tả đính kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: Không.

Thanh toán: Trong vòng 30 ngày, sau khi hàng hóa được vận chuyển, lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa; Hoá đơn giá trị gia tăng (VAT), bên bán cung cấp đầy đủ các chứng từ thanh toán theo quy định của Nhà nước.

5. Các thông tin khác:

- Yêu cầu tính năng và yêu cầu kỹ thuật cơ bản tại bảng mô tả đính kèm là yêu cầu tối thiểu của hàng hóa, các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có thể chào hàng hóa có tính năng và kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.
- Nhà cung cấp báo giá theo Mẫu báo giá tại Mục C của Bảng mô tả đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hệ thống mạng đấu thầu QG;
- Cổng thông TTYT Hiệp Hòa;
- Lưu: VT, KD.


PHÓ GIÁM ĐỐC
BS: TRIỆU VĂN VIỆT

**BẢNG MÔ TẢ ĐÍNH KÈM****1/ Ống soi niệu quản – bẻ thận**

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Góc nhìn $5^{\circ} \pm 5\%$, trường nhìn $\geq 65^{\circ}$
	Chiều dài làm việc $\geq 450\text{mm}$
	Đường kính từ đầu xa đến đầu gần lần lượt là 7Charr. - 8Charr. - 9.5Charr. $\pm 5\%$
	Kênh làm việc 5.8Charr. $\pm 5\%$ cho dụng cụ có kích thước lên đến 5Charr.
	Hệ thống sợi quang $\geq \text{Full HD}$ ≥ 50.000 pixels
	Thân ống soi bán cứng cho phép thao tác ở các vị trí khó tiếp cận
	Thiết kế đầu ống soi không gây tổn thương có thể dễ dàng thâm nhập vào lỗ thông niệu đạo
	Thân ống soi dạng côn, mềm hỗ trợ nong không gây tổn thương niệu quản
	Hệ thống van silicone với hai nút kín song song chống rò rỉ ở các kênh làm việc
	Kênh làm việc lớn, dễ dàng sử dụng với tất cả các phụ kiện và dụng cụ cần thiết
	Các công tưới và hút được sắp xếp theo hướng chéo để có thể nong tốt hơn và hút liên tục, cải thiện tầm nhìn khi chảy máu
	Van khóa 90° cho nhiều không gian thao tác hơn với vị trí tối ưu hơn

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
	Thân ống soi nguyên khối thuận cho phép dễ dàng thâm nhập và nong niệu quản

2/ Optic nội soi thận dùng trong nội soi tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Giảm tối thiểu tổn thương cho thận
	Sỏi thận được tán nhỏ bằng máy tán sỏi khí nén hoặc hệ thống tán sỏi laser
	Hiệu ứng hút áp lực thấp quanh ống soi giúp các mảnh sỏi được loại bỏ cùng dòng nước tưới rửa
	Vỏ ống soi được thiết kế để hút và tưới rửa liên tục
	Đường kính cán 12Fr.±5%
	Kênh đưa dụng cụ 7Charr.±5%, dùng với các dụng cụ cỡ 5Charr.±5%
	Chiều dài làm việc 220mm±5%
	Góc nhìn 12°±5%
	Độ phân giải ≥40.000 pixels

3/ Forceps gấp sỏi niệu quản dài

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật Forceps gấp sỏi niệu quản dài, cỡ 5 Charr.±5%, loại bán cứng, dài ≥ 60cm, hàm hoạt động đôi. Tay cầm tích hợp hệ thống đóng tự động, bề mặt có được phủ lớp tạo hiệu ứng lá sen giúp tăng tuổi thọ dụng cụ, hàm có thể xoay 360° với núm xoay có các màu sắc khác nhau để dễ phân biệt các loại hàm

4/ Vô trocar kim loại đa năng

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật Vô trocar kim loại đa năng, đường kính Ø11mm±5%, chiều dài làm việc 100mm±5%. Cán gạt khỏe và công thái học đảm bảo chức năng và độ bền của cơ chế van. Tích hợp van khóa dòng bằng thép không gỉ không cần

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đấu thầu
	bảo trì. Ông trocar có chức năng tự căn tâm giúp đơn giản hóa quy trình tháo lắp và làm sạch. Van được cải tiến với cơ chế cửa sập

5/ Nòng Trocar

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đấu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Nòng Trocar, đường kính Ø11mm±5%, đầu sắc

6/ Ruột kẹp lưỡng cực Maryland

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đấu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị để xuất đầu thầu
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Ruột kẹp lưỡng cực Maryland, hàm hoạt động đôi, Ø5mm±5%, dài 340mm±5%. Cách điện tới cuối của phân làm việc, an toàn và dễ dàng làm sạch

7/ Ruột forceps lưỡng cực

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị để xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Ruột forceps lưỡng cực, hàm hoạt động đôi, dạng cửa sổ có răng cưa, Ø5mm±5%, dài 340mm±5%. Cách điện tới điểm cuối của phân làm việc, an toàn và dễ dàng làm sạch

8/ Ống soi ổ bụng

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị để xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Ống soi ổ bụng, đường kính $\text{Ø}5\text{mm}\pm 5\%$, góc nhìn 30° , chiều dài làm việc $300\text{mm}\pm 5\%$, chiều dài tổng thể $356\text{mm}\pm 5\%$, có thể hấp tiệt trùng ở $\geq 134^\circ\text{C}$ và $\geq 2.3\text{bar}$.
	Thị kính kết nối C-mount
	Kết nối trực tiếp với các loại dây dẫn sáng qua adapter ≤ 3 bước
	Sắp xếp hệ thống sợi thủy tinh tối ưu đảm bảo hình ảnh với độ sáng đồng nhất và chất lượng cao nhất
	Hình ảnh tối thiểu Full HD tăng cường độ phân giải chi tiết qua hệ thống thấu kính hình que được thiết kế bằng CAD
	Thấu kính sapphire đảm bảo độ ổn định cao cho ống soi đối với các va chạm ngoài ý muốn

9/ Nút cao su đầu trocar

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Nút cao su đầu trocar cỡ 11mm $\pm 5\%$, được đánh mã màu nhận dạng, ≥ 10 cái/ gói.



10/ Hàm forceps lưỡng cực

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đẻ xuất đầu thai
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Hàm forceps lưỡng cực, loại trơn, bán rộng 3mm±5%, chiều dài 340mm±5%

11/ Dây cáp đơn cực

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đẻ xuất đầu thai
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Dây cáp đơn cực, dài ≥3m, giác cảm 4mm

12/ Ruột forceps lưỡng cực

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đẻ xuất đầu thai
I.	THÔNG TIN CHUNG

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Ruột forceps lưỡng cực, hàm hoạt động đôi, dạng cửa số có răng cưa, Ø5mm±5%, dài 340mm±5%. Cách điện tới điểm cuối của phần làm việc, an toàn và dễ dàng làm sạch

13/ Kim gấp dị vật nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Kim gấp dị vật nội soi, hàm có 2x2 răng, đường kính Ø2.3mm±5%, chiều dài 230cm±5%

14/ Kim gấp dị vật nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Kìm gấp dị vật nội soi, hàm cá sấu có rãnh chéo, đường kính Ø2.3mm±5%, chiều dài 160cm±5%

15/ Rọ lấy dị vật nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Rọ lấy dị vật nội soi, hàm 3 chân tròn, đường kính Ø2.3mm±5%, chiều dài 160cm±5%

16/ Chổi rửa ống nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị để xuất đầu thâu
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Chổi rửa ống nội soi, dài 180cm±5%, đường kính Ø5mm±5%, đường kính vỏ Ø2mm±5%, chiều dài chổi 30mm±5%, dùng để vệ sinh kênh hút và kênh làm việc của ống soi dạ dày

17/ Chổi rửa ống nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị để xuất đầu thâu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Chổi rửa ống nội soi, dài 230cm±5%, đường kính Ø5mm±5%, đường kính vỏ Ø2mm±5%, chiều dài chổi 30mm±5%, dùng để vệ sinh kênh hút và kênh làm việc của ống soi đại tràng

18/ Kim sinh thiết nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị để xuất đầu thâu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Kìm sinh thiết nội soi, hàm oval dài có đục lỗ, đường kính Ø1.8mm±5%, chiều dài 180cm±5%, có thể hấp tiệt trùng và sử dụng nhiều lần

19/ Kìm sinh thiết nội soi

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Kìm sinh thiết nội soi, hàm oval ngắn có đục lỗ, đường kính Ø1.8mm±5%, chiều dài 180cm±5%, có thể hấp tiệt trùng và sử dụng nhiều lần

20/ Bộ forceps phẫu thuật nội soi đơn cực

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
I.	THÔNG TIN CHUNG
	Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485

STT	Danh mục và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị đề xuất đầu thầu
II.	Yêu Cầu Kỹ Thuật
	Bộ forceps phẫu thuật nội soi đơn cực, hàm trơn có 2x3 răng nhọn, hoạt động đơn, đường kính 10mm±5%, dài 330mm±5%. Bộ gồm tay cầm có khóa, vỏ ngoài và ruột

A. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Cung cấp hàng hóa, lắp đặt, cài đặt, hướng dẫn sử dụng và bảo quản, chuyên giao công nghệ tại khoa phòng sử dụng trang thiết bị của Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Giá hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT và các loại thuế, phí khác có liên quan theo quy định của Nhà nước. Hàng hóa được bàn giao, hướng dẫn sử dụng và nghiệm thu tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

B. Mẫu báo giá**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị, máy móc như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị, máy móc và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (VND) (đã bao gồm VAT)	Thành tiền (VND)
1								
2								
n	...								

(Đề nghị các nhà cung cấp gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))